TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33 /2023/ HS-ST
Ngày 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Phú.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hào và Ông Trần Văn Hân.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn L, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 6 năm 2001 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 02, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Sâm và bà Lê Thị Kế; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 20 giờ ngày 21/12 / 2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phan Văn L đi xe buýt từ đường quốc lộ 7A thuộc xã M, huyện Y lên thị trấn Đ, huyện Đ để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, L gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ), L nói "nhờ bác đi lấy ma túy cho em ít hê về để sử dụng". Người chạy xe ôm hỏi L "mua mấy". L trả lời "ba triệu tư". Nói xong, lộc đưa cho người đàn ông chạy xe ôm số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng rồi người này đi đâu L không rõ, Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại, đưa cho L 01 (một) túi ni lông màu đen, bên trong chứa ma túy Heroine. L cầm túi ma túy vừa mua được đi xe buýt về nhà. Khi về đến nhà, L

lấy số ma túy này chia thành 14 gói nhỏ gồm: 10 (mười) gói giấy màu trắng (loại giấy lịch Bloc) có đặc điểm giống nhau, bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng và 04 (bốn) gói giấy màu vàng, trong đó có 02 (hai) gói giấy màu vàng được bọc bên ngoài bằng 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong 04 gói đều chứa chất rắn màu trắng rồi L bỏ tất cả vào trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, cất giấu dưới tấm đệm trên giường phòng ngủ của Phan Văn L, mục đích để sử dụng dần,

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, người đàn ông tên C trú tại xã Đ, huyện Y gọi điện thoại cho Phan Văn L và nói "có phát mô cứu anh phát" (Lộc hiểu ý của Chất là xin L ma túy Heroine để sử dụng), L nói "anh đi lên gần khu vực gần nhà em đi" rồi đi vào phòng ngủ của mình lấy 01 (một) gói giấy màu vàng bên trong có ma túy, bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất vào túi quần bên phải đang mặc, đi ra ngoài cổng để tìm gặp Chất sử dụng mà túy chung nhưng chưa gặp thì bị tổ công tác Công an xã M và Công an xã M, huyện Y phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngày 22/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn L, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật phạm pháp (nghi là ma túy) nêu trên, thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định. Sau khi loại bỏ bao bì, số chất rắn màu trắng thu giữ của Phan Văn L có tổng khối lượng là 1,76 (một phẩy bảy mươi sáu) gam.

* Vật chứng và xử lý vật chứng: - 10 (mười) gói giấy màu trắng, 04 (bốn) gói giấy màu vàng, trong đó 02 (hai) gói giấy màu vàng được bọc bên ngoài bằng gói ni lông màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng. Tổng khối lượng chất rắn màu trắng là 1,76 (một phẩy bảy mươi sáu) gam, đã lấy 1,265g (một phẩy hai trăm sáu mươi lăm gam) để làm mẫu trưng cầu giám định (mẫu không hoàn lại), còn lại 0,495g (không phẩy bốn trăm chín mươi lăm gam) ma túy (Heroine). - 01(một) chiếc điện thoại OPPO realme C1, bên trong gắn sim số 0968907203, đã qua sử dụng của Phan Văn L.

Tại Kết luận giám định số 40/KL KTHS (D2 MT) ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: 14 (mười bốn) mẫu chất rắn mẫu trắng (ký hiệu từ MI đến M14) thu giữ của Phan Văn L gửi đến giám định là ma túy (Heroine). Số chất rắn màu trắng (14 gói) thu giữ của Phan Văn L có tổng khối lượng là 1,76 (một phẩy bảy mươi sáu gam).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành Phan Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Phan Văn L là một người đàn ông chạy xe ôm tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An hiện không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-YT ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo Phan Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn L đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang vào khoảng 15 giờ ngày

22/12/2022 tại khu vực xóm 02, xã M, huyện Y là đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Phan Văn L từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ bị cáo 22/12/2022. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma tuý thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định (mẫu giám định không hoàn lại).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01(một) điện thoại OPPO realme C1, bên trong gắn sim số 0968907203, đã qua sử dụng cho Phan Văn L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.* [2.1] *Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Phan Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, kết luận giám định số 40/KL KTHS (D2 MT) ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/12/2022 tại xóm 02, xã Minh Thành bị cáo Phan Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine

với khối lượng 1,76 (một phẩy bảy mươi sáu) gam nhằm mục đích để sử dụng. Xét thấy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước ta, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu tu dưỡng bản thân. Bị cáo là người trực tiếp giao dịch với người bán ma túy, mua về nhằm mục đích sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo Phan Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2.3.] *Về hình phạt bổ sung:* Theo qui định ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là người nghiện ma túy và không có tài sản riêng. Do đó hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc hình phạt khác đối với bị cáo.

[2.4.] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

- Số ma túy thu giữ còn lại 0,495g (không phẩy bốn trăm chín mươi lăm gam) ma túy (Heroine). Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01(một) chiếc điện thoại OPPO realme C1, bên trong gắn sim số 0968907203, đã qua sử dụng của Phan Văn L. Xét thấy chiếc điện thoại là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo không sử dụng điện thoại để liên lạc để mua ma túy về cất giấu, cũng không tàng trữ ma túy ở điện thoại nên chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không phải là phương tiện phạm tội, không phải là vật chứng. Vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo.

[2.5.] *Về những vấn đề khác:* Đối với đối tượng đã bán ma tuý cho bị cáo là một người đàn ông chạy xe ôm tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An hiện không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[2.6.] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, lý lịch và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân không tốt, bản thân là người nghiện ma túy hê rô in. Nên nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa. Từ những nhận xét, đánh giá trên đây Hội đồng xét xử sơ thẩm, chấp nhận một phần với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành về quan điểm cách ly bị cáo khỏi xã hội, mức hình phạt đối với bị cáo và vấn đề xử lý vật chứng của vụ án.

[3.] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] *Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. 1. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/12/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,495g (không phẩy bốn trăm chín mươi lăm gam) ma túy (Heroine) cùng vỏ vật chứng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn L: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO realme C1 màu đỏ, Số Imeil 1: 864097049451850,số Imeil 2: 864097049451843 bên trong gắn sim 0968.907.023.

Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Thành quản lý. Chi tiết vật chứng khi thi hành án thực hiện theo biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho đề cùng ngày 16/3/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Thành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phan Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo; ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Văn Phú